

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN THẾ
TỈNH BẮC GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 04 /2018/HNGĐ-ST

Ngày 10/01/2018

V/v tranh chấp hôn nhân, gia đình.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN THẾ - BẮC GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán sơ cấp - chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Hằng.

Các hội thẩm nhân dân:

1. Nguyễn Văn Chiến - Cán bộ hưu trí tại TT Cầu Gồ, huyện Yên Thế.

2. Ông Hoàng Minh Đôn - Cán bộ hưu trí tại xã Đồng Tâm, huyện Yên Thế.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Hồng Thảo – Thư ký Tòa án huyện Yên Thế.

- Đại diện VKS nhân dân huyện Yên Thế tham gia phiên tòa: Ông Vi Văn Cảnh - Kiểm sát viên.

Ngày 10/01/2018, tại trụ sở tòa án nhân dân huyện Yên Thế, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 244/2017/TLST-HNGĐ ngày 06/12/2017 về tranh chấp hôn nhân và gia đình theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 40/2017/QĐST-HNGĐ ngày 25/12/2017 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Đặng Thị M, sinh năm 1995 - (Có mặt).

Người đại diện: Ông H, sinh năm 1960 là bố đẻ - (Có mặt).

Cùng địa chỉ: Thôn T, xã Quảng Minh, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang.

- Bị đơn: Anh Dương Văn Q, sinh năm 1991 - (Có mặt).

Người đại diện: Bà T, sinh năm 1952 là mẹ đẻ - (Có mặt).

Cùng địa chỉ: bản D, xã Canh Nậu, huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

+ Tại đơn khởi kiện ly hôn ghi ngày 04/12/2017 và bản tự khai tiếp theo, nguyên đơn chị Đặng Thị M (Do ông H là bố đẻ đại diện) trình bày: Chị kết hôn với anh Dương Văn Q ngày 05/11/2014, trước khi cưới do cả hai bên cùng có hoàn cảnh bị tật nguyền đều là người tàn tật nên được sự giới thiệu của hai bên gia

đình, sau khi tìm hiểu, thỏa thuận nên chị và anh Q có đăng ký kết hôn tại UBND Canh Nậu, huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang. Sau khi kết hôn chị về gia đình chồng làm dâu ngay, tình cảm vợ chồng ban đầu hòa thuận chung sống đến khoảng tháng 06 năm 2015 do điều kiện sức khỏe của cả 2 vợ chồng đều không được tốt, chị xác định không thể đem lại hạnh phúc cho anh Q nên chị đã bỏ về mẹ đẻ sinh sống từ đó, phía anh Q và gia đình chồng cũng không đón gọi chị và cả hai bên gia đình cũng không còn có mối quan hệ gì nữa. Do vậy nay chị xác định không còn tình cảm gì với anh Q nên chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị xin được ly hôn với anh Dương Văn Q.

- Về con chung: Vợ chồng chị chưa có con chung.

- Về tài sản, công nợ, ruộng canh tác: Vợ chồng chị chưa có tài sản chung, không cho ai vay nợ và cũng không nợ của ai, không liên quan gì đến ruộng canh tác nên chị không đề nghị Tòa án giải quyết.

Về công sức: Trong thời gian sống chung với gia đình anh Q, do sức khỏe, chân tay chị yếu nên không đóng góp công sức gì lớn trong gia đình nên chị không có yêu cầu gì về công sức đối với gia đình chồng.

Trước phiên tòa hôm nay chị M và người đại diện cho chị M là ông H vẫn giữ nguyên các yêu cầu trên

+ Tại biên bản lấy lời khai của Tòa án ghi ngày 08/12/2017 bị đơn anh Dương Văn Q (Do bà T là mẹ đẻ đại diện) cùng trình bày: Anh bị bẩm sinh từ nhỏ bị mắc bệnh trí nhớ kém do thiếu năng trí tuệ nên được Nhà nước trợ cấp hàng tháng với tiêu chuẩn người khuyết tật, do vậy anh đồng ý và đề nghị Tòa án để mẹ đẻ anh là người đại diện cho anh tại Tòa án để tham gia tố tụng trong vụ án ly hôn giữa anh với chị Đặng Thị M.

Anh kết hôn với chị Đặng Thị M vào ngày 05/11/2014, trước khi cưới do hai bên gia đình tác hợp và có đăng ký kết hôn tại UBND xã Canh Nậu, huyện Yên Thế, sau khi cưới vợ chồng về chung sống tại gia đình anh, thời gian đầu tình cảm vợ chồng hòa thuận hạnh phúc, đến tháng 5/2015 thì xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng không hợp nhau, bất đồng quan điểm sống dẫn tới hay cãi chửi nhau. Chị M đã bỏ về mẹ đẻ sống từ tháng 5/2015 đến nay. Từ khi chị M bỏ về mẹ đẻ thì vợ chồng anh không quan tâm gì đến nhau nữa.

Nay phía chị M làm đơn xin ly hôn với anh, anh xét thấy tình cảm vợ chồng không còn nên anh đồng ý ly hôn với chị M.

- Về con chung: Vợ chồng anh chưa có con chung.

- Về tài sản, công nợ, ruộng canh tác: Vợ chồng anh không có nên anh không đề nghị Tòa án giải quyết.

Trước phiên tòa hôm nay anh Dương Văn Q do bà Đỗ Minh T đại diện vẫn giữ nguyên các yêu cầu trên.

+ Ý kiến của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa:

- **Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán và HĐXX:** Thẩm phán và thư ký trong quá trình giải quyết vụ án chấp hành đúng quy định của pháp luật. Thẩm phán xác định đúng mối quan hệ, xác định đúng tư cách tham gia tố tụng do cả chị M và anh Q đều là người tàn tật, người khuyết tật nên đã đưa người đại diện hợp pháp cho cả hai đương sự; Việc sao gửi các văn bản tố tụng và hồ sơ cho VKS đầy đủ, đúng quy định. HĐXX thực hiện đúng quy định của pháp luật;

- **Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng:** Nguyên đơn, bị đơn và những người đại diện đều chấp hành đúng quy định của pháp luật.

- Về quan điểm đường lối giải quyết vụ án:

Đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 28; Điều 35; Điều 147; Điều 271; Điều 273 Bộ luật Tố tụng Dân sự. Điều 51; Điều 55 Luật HNGĐ năm 2015.

Điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án, đề nghị HĐXX: Xử cho chị M được ly hôn với anh Q. Về án phí: Chị M không phải chịu tiền án phí ly hôn sơ thẩm.

- Những yêu cầu, kiến nghị khác: Không.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

- Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ các ý kiến của các bên đương sự, ý kiến của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Chị Đặng Thị M kết hôn với anh Dương Văn Q trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại UBND xã Canh Nậu. Quá trình chung sống, vợ chồng phát sinh mâu thuẫn do trong cuộc sống sinh hoạt hàng ngày tính tình vợ chồng không hợp, thường bất đồng về quan điểm. Phía anh Dương Văn Q là người khuyết tật bẩm sinh do bị bệnh thiếu năng trí tuệ, trí nhớ kém, phía chị Đặng Thị M cũng là người tàn tật về chân tay. Tháng 5/2015 do vợ chồng mâu thuẫn nên chị M đã bỏ về mẹ đẻ sinh sống, vợ chồng đã cắt đứt mọi quan hệ từ đó. Xét thấy không còn tình cảm với anh Q, chị M đã làm đơn xin ly hôn, anh Q do bà T đại diện cũng xét không còn tình cảm với chị M nên cũng nhất trí ly hôn.

HĐXX xét thấy mâu thuẫn giữa chị M và anh Q đã trầm trọng, qua xác minh tại chính quyền địa phương nơi vợ chồng anh Q và chị M cư trú thì thấy vợ chồng hiện đang sống ly thân mỗi người một nơi. Hiện tại cả chị M và anh Q đều

xét tình cảm vợ chồng không còn và đều mong muốn được Tòa án giải quyết việc ly hôn nên mục đích của hôn nhân không còn đạt được, đời sống chung không thể kéo dài. Tại phiên tòa hôm nay phía chị M vẫn thiết tha đề nghị HĐXX giải quyết cho chị được ly hôn với anh Q và Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Yên Thế tại phiên tòa cũng đề nghị HĐXX giải quyết cho chị Đặng Thị M được ly hôn với anh Dương Văn Q. Do vậy cần chấp nhận việc xin ly hôn của chị M là phù với Điều 51 và Điều 55 luật hôn nhân và gia đình năm 2015.

[2] Về con chung: Vợ chồng chị M anh Q chưa có con chung.

[3] Về tài sản, công nợ, công sức, ruộng canh tác: Cả chị M và anh Q đều không đề nghị giải quyết nên HĐXX không xem xét.

- Về án phí: Chị Đặng Thị M là người khuyết tật nên không phải chịu tiền án phí ly hôn sơ thẩm. Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14.

- Về quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định của bộ luật tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH.

Áp dụng khoản 1 Điều 28; Điều 35; Điều 147; Điều 271; Điều 273 Bộ luật Tố tụng Dân sự. Điều 51; Điều 55 Luật HNGĐ năm 2015. Điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án, xử:

1. Quan hệ vợ chồng: Xử cho chị Đặng Thị M được ly hôn với anh Dương Văn Q.

2. Về án phí: Chị Đặng Thị M không phải chịu tiền án phí ly hôn sơ thẩm. Hoàn trả chị M số tiền 300.000 đồng đã nộp tiền tạm ứng án phí tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Thế ngày 06/12/2017 biên lai số AA/2012/02343.

Báo cho các đương sự, người đại diện của đương sự đều có mặt biết có 15 ngày kháng cáo kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh.
- VKSND huyện
- Công an huyện
- Thi hành án.
- UBND xã ...
- Lưu.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Hằng